

Số: 1268/2022/QĐST-HNGĐ

Bình Thạnh, ngày 13 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 1275/2022/TLST-VHNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: **Bà Nguyễn Thị H**, sinh năm 1981

Địa chỉ: 203 đường D, phường B, quận Bình Thạnh, TP.HCM

Bị đơn: **Ông Bùi Ngọc L**, sinh năm 1977

Địa chỉ: 18/7 đường T, Phường B, quận Bình Thạnh, TP.HCM

Căn cứ vào Điều 211, Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2022;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày L biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1981

Ông Bùi Ngọc L, sinh năm 1977

Giấy chứng nhận kết hôn số 46, quyền số 01/2004 do Ủy ban nhân dân Phường B, quận Bình Thạnh cấp ngày 29/3/2004 cho ông L và bà H hết hiệu lực kể từ ngày ban hành quyết định này.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Bùi Ngọc L và bà Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông bà có 02 (hai) con chung tên là Bùi Minh Q sinh ngày 26/3/2005 và Bùi Ngọc Minh A sinh ngày 14/11/2008. Ông bà thỏa thuận giao hai con

chung cho bà Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Do có đủ điều kiện nuôi con nên bà H không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con.

Ông Bùi Ngọc L được quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở. Vì lợi ích của con khi có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Án phí ly hôn là 150.000 đồng, bà Nguyễn Thị H tự nguyện nộp nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2021/0050031 ngày 21 tháng 6 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Tp.HCM. Bà H còn được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Bình Thạnh;
- UBND Phường B, quận Bình Thạnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Ngọc Yến